

Số:...../KH-SGTVT

Hà Nam, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư; định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” của Sở GTVT năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 23/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc thực hiện các nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư; định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Nam năm 2024; Sở Giao thông vận tải xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06.

2. Các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06 được triển khai kịp thời, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện, đảm bảo thực chất, đem lại hiệu quả việc ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính và giao dịch cá nhân đặc biệt là triển khai thực hiện các mô hình được giao theo kế hoạch phối hợp số 63/KHPH-TCTTKDDA/CP-TCTCĐA06HN ngày 07/07/2023 của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh với Tổ công tác triển khai đề Chính Phủ.

III. NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện:

1.1 Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp hoàn thành nhiệm vụ của Đề án 06.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở, phòng Quản lý vận tải phương tiện người lái
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

1.2 Thường xuyên chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với việc giải quyết thủ tục hành chính của Sở đảm bảo công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở
- Đơn vị phối hợp: Phòng Quản lý vận tải phương tiện người lái, Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, Trung tâm đăng kiểm PTGTVT, Thanh tra Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

1.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn và triển khai thực hiện các mô hình, giải pháp thực hiện Đề án 06 theo kế hoạch phối hợp số 63/KHPH-TCTTKDDA/CP-TCTCĐA06HN ngày 07/07/2023.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý vận tải phương tiện người lái
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở, các Trung tâm ĐTSH, nhà ga, bến xe...
- Thời gian thực hiện: Thực hiện trong quý I/2024 và thường xuyên.

1.4. Thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ, khai thác kết quả số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC điện tử của Bộ GTVT với Cổng dịch vụ công của tỉnh. Tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ, số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị giải quyết TTHC
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

1.5. Phối hợp chặt chẽ với Bưu điện tỉnh hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến đặc biệt là dịch vụ công cấp, đổi GPLX

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị giải quyết TTHC

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị, các tổ chức đoàn thể thuộc Sở.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

2. Công tác tuyên truyền:

Tuyên truyền về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và kết quả của Đề án 06; tuyên truyền nội dung của Luật căn cước đặc biệt nội dung tuyên truyền về cung cấp dịch vụ công trực tuyến bằng các hình thức: xây dựng, đăng tải các tin, bài, các tài liệu hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến...

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị tiếp nhận và giải quyết TTHC

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị, các tổ chức đoàn thể thuộc Sở.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

3. Nhóm giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công:

3.1. Thực hiện rà soát, đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp đặc biệt dịch vụ công thiết yếu (cấp, đổi GPLX), hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại bộ phận Một cửa, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử; Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính; kịp thời cập nhật quy trình giải quyết TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị giải quyết TTHC

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

3.2. Hoàn thành 5 nhóm thủ tục hành chính Đề án 06 trong giai đoạn 2023-2025.

Đơn vị thực hiện: Các phòng, đơn vị tiếp nhận và giải quyết TTHC

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công toàn trình; người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được xác thực điện tử hoặc xác thực chia sẻ dữ liệu dân cư.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý II/2024 và thực hiện thường xuyên.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp từ Trung ương đến địa phương.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý III/2024 và thực hiện thường xuyên.

- 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa cấp tỉnh được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống của Bộ Công an đã được kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia; không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ về dân cư đã có trong CSDLQG về DC.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử với số định danh cá nhân để phục vụ cho kết nối, chia sẻ, tái sử dụng.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- 50% mẫu đơn, mẫu tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống theo yêu cầu dữ liệu gốc của CSDLQG về DC.

3.3. Tiếp tục rà soát, đề xuất đơn giản hóa các thủ tục hành chính quy định tại Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ.

Đơn vị thực hiện: Các phòng, đơn vị giải quyết TTHC

Thời gian thực hiện: Theo tiến độ của Bộ GTVT.

3.4. Ứng dụng thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng VNeID và khai thác CSDLQG về DC để dần thay thế các loại giấy tờ công dân. Đẩy mạnh cung cấp, thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở

Thời gian thực hiện: Trong Quý II/2024 và thực hiện thường xuyên .

4. Nhóm phát triển kinh tế - xã hội.

Khai thác sử dụng hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin đối với hóa đơn điện tử, bảo đảm việc tiếp nhận, kết nối thông tin hóa đơn điện tử của cơ quan

thuế, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế khi hệ thống công nghệ thông tin của Bộ Tài chính hoàn thiện.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kế hoạch Tài chính.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

5. Phát triển công dân số

5.1. Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Luật Căn cước; cấp thẻ công dân cho công dân trong diện và công dân có yêu cầu cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân theo Luật Căn cước năm 2023 từ ngày 01/07/2024.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.2. Tiếp tục rà soát, cập nhật, xác thực thông tin người tham gia BHXH, BHYT, BHTN với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm 100% người tham gia được xác thực thông tin với CSDLQG về DC, bao gồm cả người tham gia phát sinh mới trong năm 2024. Triển khai sổ Bảo hiểm xã hội trên VNeID (*Hoàn thành trong tháng 4/2024*).

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Nhóm kết nối, chia sẻ

Là đầu mối phối hợp với Bộ GTVT và Sở Thông tin truyền thông thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu các hệ thống thông tin của Bộ với Cổng dịch vụ công của tỉnh và các mô hình Đề án 06; thường xuyên cập nhật, làm sạch dữ liệu (dữ liệu GPLX, quản lý vận tải...) phục vụ kết nối CSDLQG về dân cư với các cơ sở dữ liệu khác theo lộ trình Đề án 06

Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý vận tải phương tiện người lái.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

7. Đảm bảo nguồn nhân lực và an ninh, an toàn thông tin mạng

7.1. Kiện toàn, phân công cán bộ thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số, an toàn thông tin mạng cho công chức, viên chức và người lao động.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở

Thời gian thực hiện: Trong Quý I/2024

7.2. Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia. Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất đối với hệ thống thông tin, nền tảng dùng chung phục vụ kết nối, triển khai Đề án 06 theo

quy định tại Khoản 2 Điều 20 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ;

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7.3. Triển khai cung cấp dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo dựa trên dữ liệu thực.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước tháng 6/2024

7.4. Chủ động đề xuất và bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch được bố trí từ ngân sách của Nhà nước theo quy định pháp luật và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kế hoạch Tài chính.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý I/2024.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Văn phòng Sở có trách nhiệm:

Giao Văn phòng Sở, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị thực hiện và thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch thuộc nhiệm vụ của Văn phòng; báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06 định kỳ hàng tháng trước ngày 14 về Tổ công tác đề án 06 tỉnh (qua Công an tỉnh).

2. Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở:

Chịu trách nhiệm triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ của phòng, đơn vị báo cáo Giám đốc Sở;

Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái báo cáo kết quả dịch vụ công thiết yếu (cấp, đổi GPLX), kết quả thực hiện triển khai các mô hình trước thứ 5 hàng tuần về Tổ công tác đề án 06 tỉnh (qua Công an tỉnh).

Ngoài các nhiệm vụ được phân công cụ thể trong kế hoạch, các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 23/01/2024 khi có yêu cầu.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trương Quốc Bảo